

Bản án số: **102/2021/HS-PT**
Ngày: 19-10-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuần**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Văn Lịnh**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký Phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia Phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Ngô Hoàng P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Hoàng P, sinh năm 1979, tại P, Kiên Giang.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Ấp S, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi;

Trình độ văn hóa: 03/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Văn L và bà Lê Thị P.

Vợ Trần Thị T; sinh năm: 1981; Con có 03 người con lớn nhất 20 tuổi, nhỏ nhất 08 tuổi.

Tiền án: Ngày 20/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện P (nay là Tòa án nhân dân thành phố P) xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 22/11/2017, chấp hành xong Bản án về nộp tạm ứng án phí và nộp phạt.

Ngày 24/5/2018, chấp hành xong Bản án về hình phạt tù, hiện nay chưa chấp hành xong về thu lợi bất chính nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại Pên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư **Nguyễn D** - Văn phòng Luật sư Ngọc D thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/10/2018 và ngày 05/11/2020, vì mục đích khai thác Lâm sản về sử dụng, bị cáo Ngô Hoàng P 02 lần vào Vườn Quốc gia P khai thác lâm sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ, ngày 18/10/2018 bị cáo P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P1 - 275.56 (xe của Trần Thị T) chở theo 01 máy cưa xăng, 01 cây Rựa chạy đến Tiểu khu 82 Phân khu phục hồi sinh thái Vườn Quốc gia P, thuộc ấp Xóm Mới, xã Bãi Thơm, huyện P (nay là thành phố P). Bị cáo P vào rừng dùng máy cưa cưa hạ 08 cây Nhum (họ Cau) có đường kính từ 11cm đến 17cm, chiều dài từ 9,75m đến 15m và 01 cây Trâm, có đường kính trung bình từ 0,085m, dài 10,2m. Sau đó, bị cáo P cưa thành 14 khúc gỗ, chiều dài từ 2,3m đến 3,5m. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đang vác 07 khúc gỗ Nhum đến bìa rừng thì bị Trạm Kiểm lâm Xóm Mới bắt quả tang.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ ngày 05/11/2020, bị cáo P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 67L - 7112 (xe của Trần Thị T) và mang theo 01 máy cưa xăng, 01 cây cưa Sưa cùng với Phạm Tươi Hồng, chạy đến Tiểu khu 74 Phân khu phục hồi sinh thái rừng đặc dụng Vườn Quốc gia P thuộc ấp Chuông Vĩ, xã Gành D, thành phố P, bị cáo P và ông Hồng vào rừng dùng cây cưa Sưa cưa được 32 miếng gỗ Trai rữ, trọng lượng 600kg (tương đương 0,6m³ gỗ tròn). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo P vận chuyển số gỗ Trai rữ chạy đến đoạn đường thuộc ấp Rạch V, xã Gành D thì bị Đội quản lý bảo vệ rừng Rạch Vem thuộc Vườn Quốc gia P bắt quả tang. Đến ngày 15/12/2020, bị cáo P bị cơ quan điều tra - Công an huyện P khởi tố, tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây cưa xăng hiệu STIHL MS 360, màu sơn trắng đen, cam lam, bằng sắt, dài 0,65m, rộng 0,8m đã qua sử dụng;

- 01 cây rựa cán bằng sắt dài 0,13m, lưỡi bằng sắt (dạng cán cong), dài 24cm, đã qua sử dụng, rỉ sét;
- 01 ô tô biển kiểm soát 67L – 7112, đã qua sử dụng (Hạt kiểm lâm thành phố P đang quản lý);
- 07 khúc gỗ Nhum dài 3,5m (Hạt kiểm lâm thành phố P đang quản lý);
- 32 miếng gỗ trai rữ nặng 600kg, tương đương 0,6m³ gỗ (Hạt kiểm lâm thành phố P đang quản lý);

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 08 cây Nhum đường kính gốc từ 0,18m đến 0,22m, đường kính ngọn 0,08m đến 0,13m, đã cưa ra thành 14 khúc (gồm 13 khúc cây Nhum dài 3,5m, 01 khúc cây Nhum 2,3m và 01 cây Trâm) có tổng giá trị 4.870.000 đồng.

Tại Bản kê chi tiết giá trị tài sản 32 miếng gỗ Trai rữ ngày 06/11/2020 của Hạt Kiểm lâm thành phố P trị giá 1.800.000 đồng.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST, ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hoàng P phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

2. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Hoàng P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt bổ sung buộc bị cáo P phải nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm dân sự và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/5/2021, bị cáo Ngô Hoàng P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Pên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại Pên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại Pên tòa hôm nay bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo đã tác động gia đình nộp xong số tiền hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng và 6.670.000 đồng tiền trách nhiệm dân sự bồi thường cho Vườn Quốc gia P đối với bản án sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, đồng thời bị cáo cũng nộp đầy đủ số tiền 102.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính đối với bản án sơ thẩm số 81/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện P. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa như sau:*

Thống nhất về tội danh cũng như quan điểm của đại diện Viên kiểm sát tại Pên tòa. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bản thân bị cáo có bệnh tim, mẹ già, con còn nhỏ gia đình khó khăn, trình độ học vấn còn hạn chế mục đích bị cáo cưa cây về để sử dụng làm trang trại chứ không có mục đích thu lợi bất chính. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án bằng mức thời gian tạm giam bị cáo và trả tự do bị cáo tại Pên tòa.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bệnh tim, con còn nhỏ, mẹ già hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào khoảng khoảng 13 giờ, ngày 18/10/2018 bị cáo P đến Tiểu khu 82 Phân khu phục hồi sinh thái Vườn Quốc gia P, thuộc ấp Xóm Mới, xã Bãi Thơm, huyện P (nay là thành phố P) dùng máy cưa cưa hạ 08 cây Nhum (họ Cau) có

đường kính từ 11cm đến 17cm, chiều dài từ 9,75m đến 15m và 01 cây Trâm, có đường kính trung bình từ 0,085m, dài 10,2m. Đến ngày 05/11/2020, bị cáo P đến Tiểu khu 74 Phân khu phục hồi sinh thái rừng đặc dụng Vườn Quốc gia P thuộc ấp Chuông Vích, xã Gành Dầu, thành phố P, bị cáo P và ông Hồng vào rừng dùng cây cưa Sưa cưa 32 miếng gỗ Trai rữ, trọng lượng 600kg (tương đương 0,6m gỗ tròn). Tổng giá trị gỗ bị cáo P đã cưa là 6.670.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cụ thể là xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng một cách trái pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án ngày 20/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện P (nay là Tòa án nhân dân thành phố P) xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng” bị cáo chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích do chưa nộp tiền thu lợi bất chính, lẽ ra khi chấp hành án xong bị cáo phải biết ăn năn hối cải làm người công dân có ích cho xã hội, nhưng ngược lại bị cáo không biết ăn năn hối cải mà còn tiếp tục phạm tội cũng là hành vi vi phạm về quy định khai thác và bảo vệ rừng của Nhà nước.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá cao. Hội đồng xét xử xét thấy. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là đã có xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại Phiên tòa hôm nay bị cáo có cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là bị cáo đã tác động gia đình nộp xong số tiền hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng và 6.670.000 đồng tiền trách nhiệm dân sự bồi thường cho Vườn Quốc gia P theo bản án sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, đồng thời bị cáo cũng nộp đầy đủ số tiền 102.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính đối với bản án sơ thẩm số 81/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện P điều đó thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, có căn cứ để áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Luật sư:

Hội đồng xét xử chấp nhận được một phần về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên phần đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án bằng mức thời gian bị tạm giam và trả tự do bị cáo tại Pên tòa Hội đồng xét xử không chấp nhận vì không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Hoàng P 01 (một) năm tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt bổ sung buộc bị cáo P phải nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã nộp xong (theo biên lai thu tiền số 0877 ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Kiên Giang).

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho Vườn Quốc gia P số tiền 6.670.000 đồng bị cáo đã nộp xong (theo biên lai thu tiền số 08574 ngày 01/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Kiên Giang). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự theo bản án sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 63/2021/HS-ST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra TP P (1)
- VKS TP P (1)
- Tòa án TP P (1)
- Thi hành án hình sự TP P (1)
- Chi cục thi hành án dân sự TP P (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa Phiên tòa

Phan Văn Thuấn